

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ
TỈNH QUẢNG TRỊ**

Bản án số: 49/2018/HS-ST

Ngày 31 - 8 - 2018

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ Đ HÀ, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Huy.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Kiệt;

2. Ông Nguyễn Cửu Hưng.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Ngô Thị Hồng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 8 năm 2018, tại Hội trường nhà văn hóa Khu phố 4, Phường 2, thành phố Đ Hà, tỉnh Quảng Trị, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 54/2018/TLST-HS ngày 08 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/2018/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Trọng Đ, sinh năm: 1984, tại Thái Bình;

Nơi ĐKKHKT: Xóm M, xã A, huyện Quỳnh P, tỉnh Thái Bình; hiện tạm trú tại: Khu phố H, Phường N, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: 12/12; con ông Nguyễn Trọng Đ và con bà Mai Thị X; vợ Nguyễn Thị Thu H và có 01 con sinh năm 2015.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 10/12/2008, Tòa án nhân dân huyện Đ Hưng, tỉnh Thái Bình, xử phạt Nguyễn Trọng Đ 9 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Ngày 05/2/2009, Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình, xử phạt Nguyễn Trọng Đ 9 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” và tổng hợp hình phạt của bản án ngày 10/12/2018 buộc Đ phải thi hành hình phạt chung là 18 tháng tù. Ngày 22/02/2010, Đ đã chấp hành xong.

- Ngày 17/01/2011 Công an huyện Quỳnh Phụ ra Quyết định xử phạt hành chính 500.000 đồng đối với Nguyễn Trọng Đ, về hành vi “Đánh bạc”. Ngày 17/01/2011, Đ đã thi hành.

- Ngày 27/8/2012, Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình ra Quyết định đưa người vào cơ sở giáo dục 24 tháng đối với Nguyễn Trọng Đ vì đã có hành vi “Nhiều lần trộm cắp tài sản”. Ngày 28/7/2014, Đ chấp hành xong.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/4/2018 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 02 giờ 00 phút ngày 29/4/2018, tại phòng trọ của Nguyễn Trọng Đ; địa chỉ: Kiệt 45 -Trần Đ, Khu phố H, Phường N, thành phố Đ, Công an thành phố Đông Hà bắt quả tang Nguyễn Trọng Đ đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng. Việc bắt quả tang đã thu giữ:

- 07 viên nén hình tròn, màu hồng trên bề mặt có chữ WY (Đ khai nhận là ma túy tổng hợp),

- Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam: 2.000.000 đồng

- 01 điện thoại di động hiệu Oppo có gắn thẻ Sim.

Quá trình điều tra Đ khai nhận: Khoảng 00 giờ 10 phút ngày 29/4/2018, Nguyễn Trọng Đ đi đến khu vực đường Lê Văn Hưu thuộc khu phố C, Phường M, thành phố Đ gặp một người tên Dương (không rõ lai lịch, địa chỉ) mua 07 viên ma túy với giá 600.000 đồng để sử dụng. Sau khi mua được ma túy Đ đem về phòng trọ cất giấu trên cánh cửa phòng tắm. Đến 02 giờ cùng ngày thì bị lực lượng Công an thành phố Đ bắt quả tang.

Tại bản kết luận giám định số 285/KLGĐ ngày 29/4/2018 của Phòng Kỹ thuật Hình sự -Công an tỉnh Quảng Trị đã kết luận: 07 viên nén thu giữ được của Nguyễn Trọng Đ có khối lượng là 0,7202g, là ma túy loại Methamphetamine.

Tại Bản cáo trạng số 58/CT-VKS ngày 07/8/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ Hà, tỉnh Quảng Trị truy tố bị cáo Nguyễn Trọng Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên cáo trạng truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử,

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trọng Đ phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Nguyễn Trọng Đ từ 18 đến 21 tháng tù.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, c, khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy Ma túy và bao gói hoàn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì ký hiệu MT90.

Trả lại cho Nguyễn Trọng Đ: 01 điện thoại di động hiệu Oppo có gắn thẻ Sim số thuê bao 0981893003 và khoản tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 2.000.000 đồng, nhưng tạm giữ 200.000 đồng để đảm bảo công tác thi hành án.

- Áp dụng khoản 2, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Quá trình điều tra-truy tố: Cơ quan tiến hành tố tụng-người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật tố tụng hình sự trong hoạt động điều tra, truy tố; bị cáo đã thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình.

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Trọng Đ đã khai nhận: Do nghiện ma túy, nên Đ đã mua 07 viên ma túy tổng hợp của 01 người không rõ lai lịch rồi đưa về phòng trọ cất giữ -nhằm mục đích sử dụng. Khi bị cáo chưa kịp sử dụng thì bị Công an thành phố Đông Hà bắt quả tang, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như Bản cáo trạng số 58/CT-VKS ngày 07/8/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà nên có đủ căn cứ để xác định: Nguyễn Trọng Đ là người không có thẩm quyền cất giữ các chất ma túy, nhưng Đ đã cất giữ 07 viên ma túy loại Methamphetamine -có khối lượng 0,7202g nhằm mục đích sử dụng. Vì vậy, hành vi nêu trên của Nguyễn Trọng Đ đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của nhà nước mà còn gây mất trật tự an ninh ở địa phương nên cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo mới có tác dụng giáo dục, răn đe, phòng, ngừa và đẩy lùi loại tội phạm có chiều hướng gia tăng trên địa bàn thành phố Đông Hà. Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử xét thấy, quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo đã thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của mình nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ

trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Xét tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội gây ra. Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo có nhân thân xấu; việc không áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo là gây nguy hiểm cho xã hội; ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Để đáp ứng nhiệm vụ chính trị trên địa bàn thành phố Đông Hà “Đẩy lùi tệ nạn ma túy” cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo là có căn cứ và cần thiết.

Thời gian bị cáo bị tạm giữ được trừ vào thời hạn chấp hành án.

Đối với hành vi bán ma túy của 01 nam thanh niên có tên “D”, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không có kết quả nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2] Về vật chứng:

- Ma túy và bao gói hoàn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì ký hiệu MT90 là vật cấm lưu hành; bao gói ma túy không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy;

- 01 điện thoại di động hiệu Oppo có gắn thẻ Sim số thuê bao 0981893003 và khoản tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 2.000.000 đồng, thuộc quyền sở hữu của Nguyễn Trọng Đ và không liên quan đến vụ án nên trả lại cho Đ nhưng tạm giữ 200.000 đồng để đảm bảo công tác thi hành án.

[3] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trọng Đ (Tên gọi khác: Nguyễn Văn Đ), phạm tội: ***“Tàng trữ trái phép chất ma túy”***.

1. Về trách nhiệm hình sự:

Áp dụng điểm c khoản 1, Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Nguyễn Trọng Đ 18 (Mười tám) tháng tù, thời hạn tù kể từ ngày tạm giữ, tạm giam là ngày 29 tháng 4 năm 2018.

2. Về vật chứng vụ án:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, c, khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự,

- Tịch thu tiêu hủy Ma túy và bao gói hoàn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì ký hiệu MT90.

- Trả lại cho Nguyễn Trọng Đ: 01 điện thoại di động hiệu Oppo có gắn thẻ Sim số thuê bao 0981893003 và khoản tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 2.000.000 đồng, nhưng tạm giữ 200.000 đồng để đảm bảo công tác thi hành án.

Vật chứng nói trên hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà, theo biên bản giao nhận ngày 09/8/2018, giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Đông Hà với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Đ Hà;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Trần Quốc Huy